

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày: 09-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thanh Sơn.

Ông Hoàng Quốc Mậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Vũ Hữu Đ, sinh năm 2001; nơi sinh: Nam Định.

Nơi ĐKKHTT và cư trú: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Hữu Q và bà Đỗ Thị Kim D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/01/2019 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng bằng hình thức phạt tiền. (Đã chấp hành xong). Ngày 21/01/2019 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn bán hàng cấm (pháo nổ) bằng hình thức phạt tiền. (Đã chấp hành xong);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/05/2021 đến 21/05/2021, chuyển tạm giam theo lệnh tạm giam số 19 ngày 21/05/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Nam Định cho đến nay. (Có mặt).

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Xuân Mỹ L, sinh năm 1997. Địa chỉ: Số 12, đường Hồ Bá

Thiên, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

+ Ông Trần Xuân T, sinh năm 1971. Địa chỉ: Xóm 5, Đ, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

+ Ông Phạm Bá L, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vũ Hữu Đ là đối tượng sử dụng ma túy từ khoảng tháng 11 năm 2020, loại ma túy mà Đ sử dụng là MDMA và Ketamine (hay còn gọi là kẹo và ke). Sáng ngày 15 tháng 05 năm 2021, do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng, Đ tới khu vực đường Lê Văn Lương, quận T, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây Đ gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, đầu đội mũ bảo hiểm thời trang, đeo khẩu trang và kính râm, Đ không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Đ hỏi và mua của người đàn ông này 02 gói ma túy MDMA (kẹo) và Ketamine với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Mua được ma túy, Đ cất vào túi quần ngỏ bên trái phía trước của mình. Sau đó Đ đi cùng người yêu là chị Nguyễn Xuân Mỹ L bắt xe từ thành phố Hà Nội để về huyện V, tỉnh Nam Định. Khi về tới huyện V, tỉnh Nam Định, Đ và Linh đi chơi đến khoảng 03 giờ sáng ngày 16 tháng 05 năm 2021 thì mệt và vào thuê phòng nghỉ tại phòng 201 Nhà nghỉ trọ N thuộc thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. Tại đây nhân lúc L vào nhà vệ sinh, Đ đã bỏ 02 gói ma túy nêu trên vào trong túi xách trang điểm màu hồng Đ đang cầm của L. Sau đó cả hai đi ngủ, không ra khỏi phòng và L không hề sử dụng đến túi trang điểm này nên không biết việc Đ đã cất 02 gói ma túy vào túi của mình. Sau đó đến 19 giờ 45 phút ngày 16/05/2021 thì bị tổ công tác Công an huyện V phát hiện bắt quả tang về hành vi cất giấu 01 túi ni lông màu trắng có kích thước (8x5)cm bên trong chứa 01 viên dạng nén màu hồng hình tam giác (MDMA) có kích thước (1,5x1x0,5)cm và 01 túi ni lông màu trắng khác có kích thước (3x3)cm bên trong có chứa các chất dạng tinh thể màu trắng dạng rắn (Ketamin).

Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã thu giữ và niêm phong 02 gói ma túy trong một phong bì thư (ký hiệu là M201).

Tại Kết luận giám định số: 625/GĐKTHS ngày 18/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu 01 viên nén màu hồng hình tam giác đựng trong túi ni lông màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ KT (8x5)cm trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu là M201 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy là MDMA có khối lượng mẫu là 0,554 gam; mẫu rắn tinh thể màu trắng trong 01 túi ni lông màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh KT (3x3)cm đựng trong túi ni

lông màu trắng, có kẹp nhựa viền màu đỏ KT (8x5)cm nêu trên đựng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu là M201 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu: 1,212 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, bị cáo Vũ Hữu Đ đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu trên.

Cáo trạng số: 35/CT-VKSVB ngày 22/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vũ Hữu Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Vũ Hữu Đ đã thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung đã nêu trên và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị như sau:

- Về điều luật: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Hữu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Vũ Hữu Đ từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy cùng vỏ bao gói cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định số 625/GĐKTHS.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Hữu Đ phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham

gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Hữu Đ tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16/5/2021; Vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số 625/GĐKTHS ngày 18/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng tại giai đoạn điều tra... Do đó, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 16/05/2021 tại phòng 201, Nhà nghỉ trọ N thuộc thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định, Vũ Hữu Đ đã có hành vi cất giấu trái phép 02 gói ma túy loại MDMA có khối lượng 0,554 gam và loại Ketamine, có khối lượng 1,212 gam, nhằm mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện, bắt quả tang.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo Đ đã thực hiện nêu trên với những quy định của Bộ luật hình sự hiện hành thì hành vi đó của bị cáo Đ đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó buộc bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và để răn đe, giáo dục phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa thể hiện trước lần phạm tội này bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính dưới hình thức phạt tiền về hành vi buôn bán hàng cấm (pháo nổ) và hành vi gây rối trật tự công cộng, bị cáo đã chấp hành xong. Đến thời điểm bị cáo phạm tội đã được xóa tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo

được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Đường lối xử lý về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đ và tiếp tục cách ly bị cáo Đ ra khỏi môi trường xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội được.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Đ tàng trữ trái phép chất ma túy, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy cùng vỏ bao gói mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 625/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định là đúng quy định pháp luật.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Hữu Đ phải nộp theo quy định pháp luật.

[8]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Đ (theo lời khai của bị cáo). Qua điều tra chưa xác định được người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

[9]. Đối với chị Nguyễn Xuân Mỹ L, là người yêu của bị cáo Đ. Theo lời khai của Đ và L, cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện L không hề biết việc bị cáo Đ mua ma túy, đem ma túy di chuyển từ Hà Nội về Nam Định và cất giấu ma túy trong túi xách trang điểm màu hồng của L là đúng, nên không điều tra xử lý đối với L là phù hợp.

[10] Đối với Nhà nghỉ trọ N thuộc thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định, chủ cơ sở là ông Phạm Bá L, sinh năm 1961, địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định không hề biết việc bị cáo có mang theo ma túy vào phòng 201 nên không đặt ra xem xét xử lý đối với ông L là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Vũ Hữu Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Hữu Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; mặt trước có ghi số 625/GĐKTHS, “Kính gửi cơ quan CSĐT-CA H. V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Vũ Hữu Đ, SN 2001, phạm tội về ma túy, ngày 16/5/2021” được niêm phong bởi 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và có chữ ký, dòng chữ Nguyễn Ngọc T, Trần Ngọc B (Bên trong phong bì đựng 0,502 gam mẫu MDMA và 1,154 gam mẫu Ketamine trong mẫu M201 cùng vỏ bao gói mẫu M201 (Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/7/2021 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Vũ Hữu Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Hữu Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PC10, PV 06 Công an tỉnh ND;
- Lưu VP Tòa án, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hiến

